TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NĂNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2024/HNGĐ - ST
Ngày: 17 - 9 - 2024
"V/v: Tranh chấp về hôn nhân và gia đình".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc San.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Long và bà Nguyễn Thị Chinh.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Thị Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa: Bà Giản Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 166/2024/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2024 về việc "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2024/QĐST - DS ngày 26 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự;

- Nguyên đơn: Chị H' Bách D Mlô, sinh năm 2001 (Có mặt).

Địa chỉ: Buôn N, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Anh Y S N, sinh năm 2001 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Buôn A, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị C H' Bách D Mlô trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị (H' Bách D Mlô và anh Y S N kết hôn năm 2022, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, kết hôn trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn hai vợ chồng chị chung sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do không cùng quan điểm dẫn tới thường cãi vã nhau. Nay hai người đã sống ly thân. Nguyện vọng của chị hiện nay là được ly hôn anh Y S N.

Về con chung: Chị và anh Y S có 01 con chung là Y V M, sinh ngày 12/3/2022. Nếu ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh Y S thực hiện trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con.

+ Về phân chia tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng anh Y S N không có mặt tại Tòa án để trình bày ý kiến, tham gia phiên họp và hòa giải.***

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa đã phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành và thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của đương sự quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2. Vì vậy, việc HĐXX xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 47 BLTTDS; Các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84, 107, 110 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H’ Bách D Mlô.

+ Về quan hệ hôn nhân: Giải quyết cho chị H’ Bách D Mlô được ly hôn với anh Y S N;

+ Về con chung: Giao cháu Y Vũ M, sinh ngày 12/3/2022 cho chị H’ Bách D Mlô trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Do đương sự chưa có yêu cầu nên Tòa án chưa xem xét, giải quyết.

+ Về phân chia tài sản chung và thanh toán nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét;

+ Về án phí: Buộc đương sự phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn là anh Y S N vắng mặt không có lý do, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2. Căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Căn cứ vào yêu cầu của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ đã thu thập, Hội đồng xét xử xét thấy: Chị H’ Bách D Mlô và anh Y S N HuyHuylà vợ chồng, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Do vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên chị H’ Bách D đã khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Y S và yêu cầu giải quyết việc nuôi con chung. Như vậy, tranh chấp giữa chị H’ Bách Du và anh Y S là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS.

[2] Về nội dung tranh chấp:

- Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị H’ Bách D M1 và anh Y S N là hợp pháp. Theo trình bày của chị H’ Bách D về lý do xin ly hôn là do quan hệ hôn nhân giữa chị và anh Y S đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, không thể khắc phục được. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành thông báo cho anh Y S đến để trình bày ý kiến, tham gia phiên họp và hòa giải, nhưng anh Y S không có mặt. Theo kết quả xác minh tại địa phương thì thực tế giữa chị H’ Bách D Mlô và anh Y S N có phát sinh mâu thuẫn, và đã sống ly thân. Quá trình giải quyết vụ án chị H’ Bách D có nguyện

vọng ly hôn, chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị H' Bách D Mlô và anh Y S N đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nếu tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân cũng không đảm bảo cuộc sống hạnh phúc. Vì vậy, HĐXX xét thấy việc chị H' Bách D yêu cầu ly hôn anh Y S là có căn cứ phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, nên cần chấp nhận cho ly hôn.

- Về con chung: Chị H' Bách D Mlô và anh Y S N có 01 con chung là cháu Y Vũ M. Chị H' Bách D có nguyện vọng trực tiếp nuôi con, HĐXX xét thấy: Con chung của chị H' B và anh Y S hiện chưa đủ 03 tuổi nên chị H' Bách D yêu cầu được trực tiếp nuôi con là phù hợp, cần chấp nhận.

+ Về cấp dưỡng: Quá trình giải quyết vụ án chị yêu cầu anh Y S cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng. Tại phiên tòa chị H' Bách D không yêu cầu Tòa án xem xét về trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con, nên HĐXX không đặt ra để xem xét.

- Về phân chia tài sản chung và thanh toán nợ chung: Các đương sự chưa có yêu cầu, nên Tòa án không đặt ra để xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[3] Về nghĩa vụ chịu án phí: Chị H' Bách D Mlô là người có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết việc tranh chấp về hôn nhân và gia đình, nhưng là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, nên được miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 271 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H Bách D M2.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị H' Bách D Mlô được ly hôn anh Y S N.

2. Về con chung: Giao cho chị H' Bách Du Mlô được quyền và có nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Y V M, sinh ngày 12/3/2022, đến tuổi trưởng thành. Anh Y S N có quyền đi lại thăm nom con chung mà không được ai cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự chưa có yêu cầu nên Tòa án chưa xem xét, giải quyết.

3. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm cho chị H' Bách D Mlô.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND huyện Krông Năng;
- THADS huyện Krông Năng;
- UBND xã Ea Hồ, H. Krông Năng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

- Đương sự;
- Lõu hồ sơ, VP.

BÙI NGỌC SAN